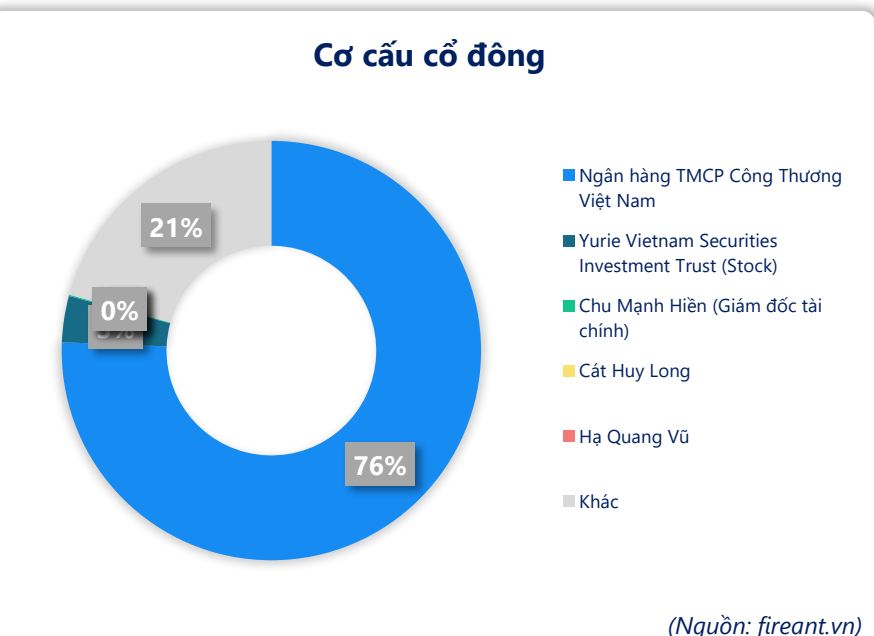
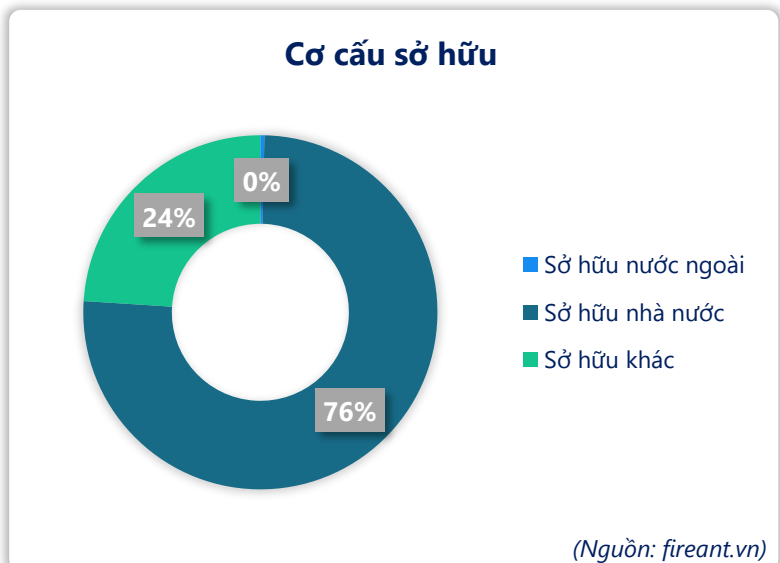
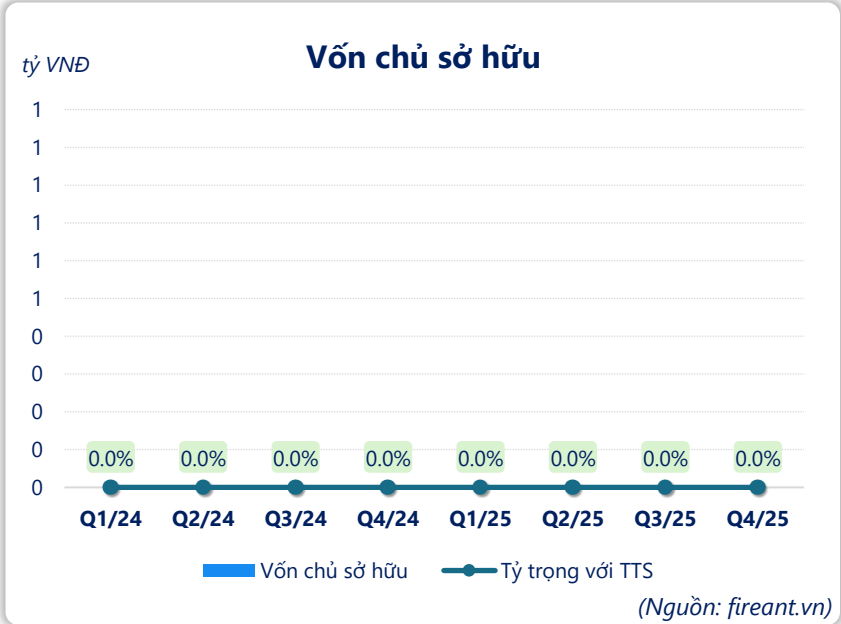
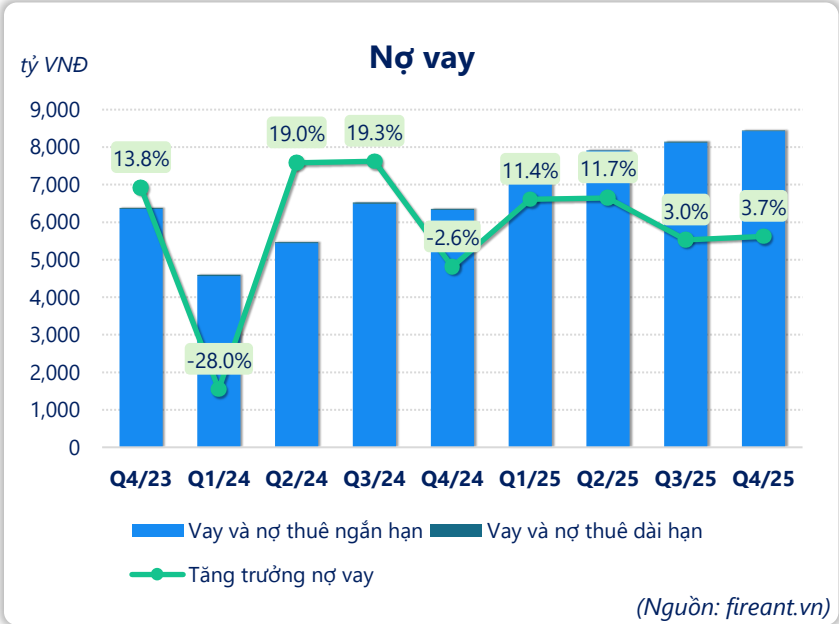
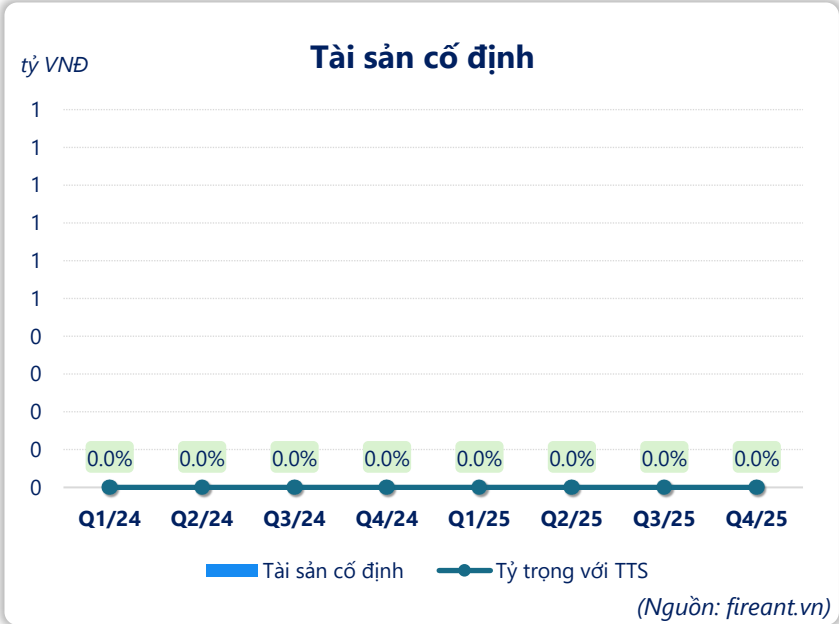
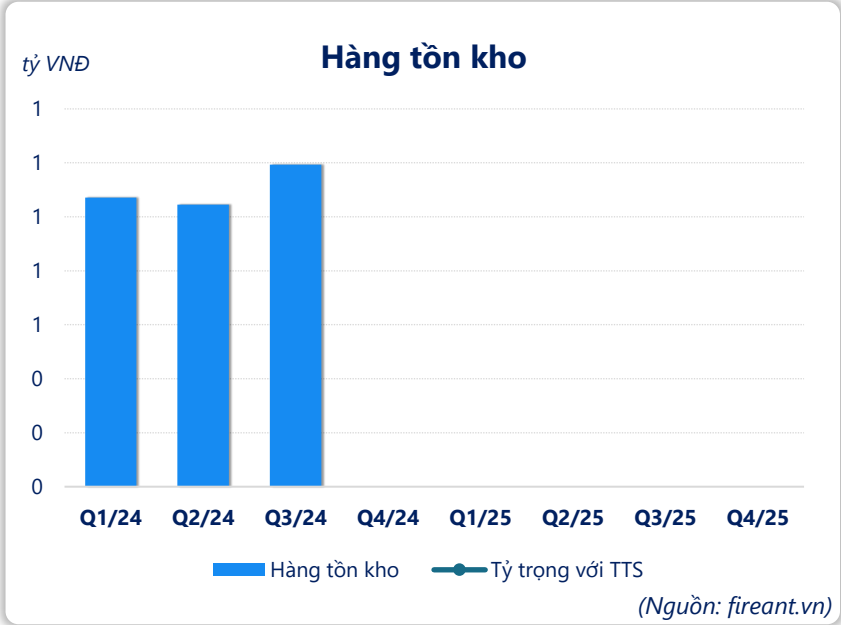
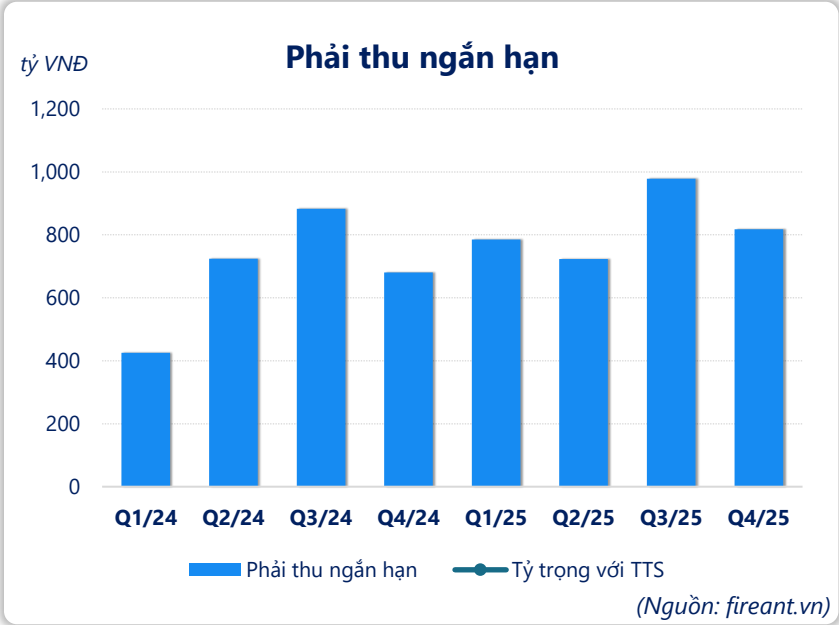
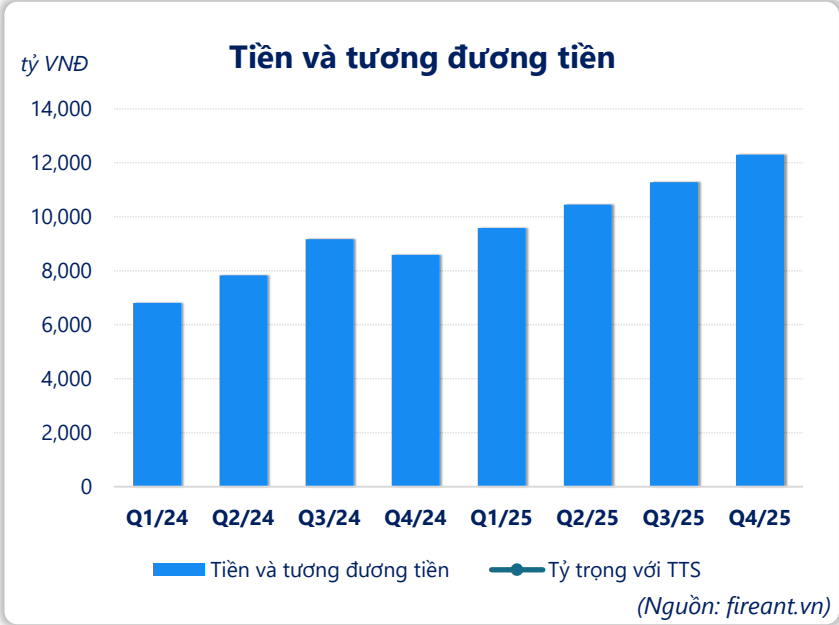
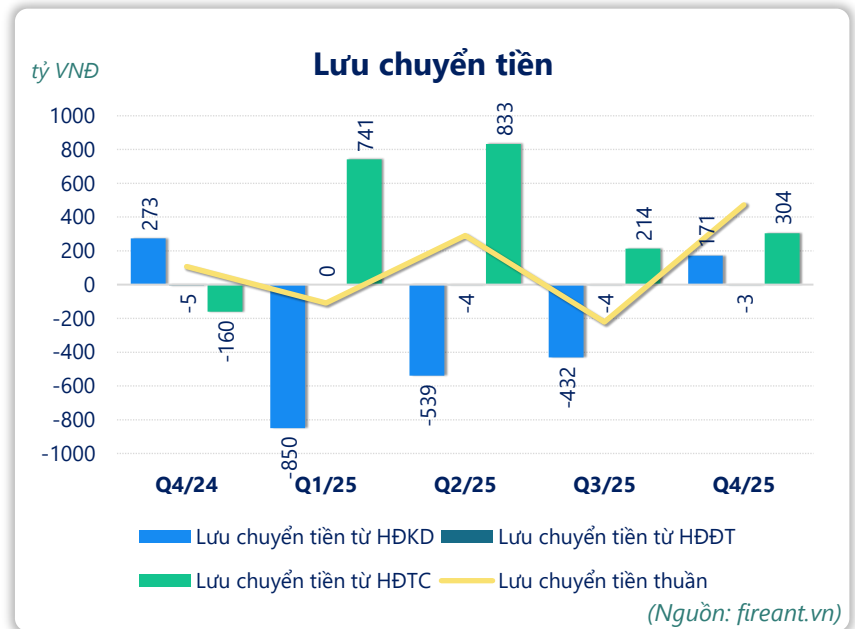
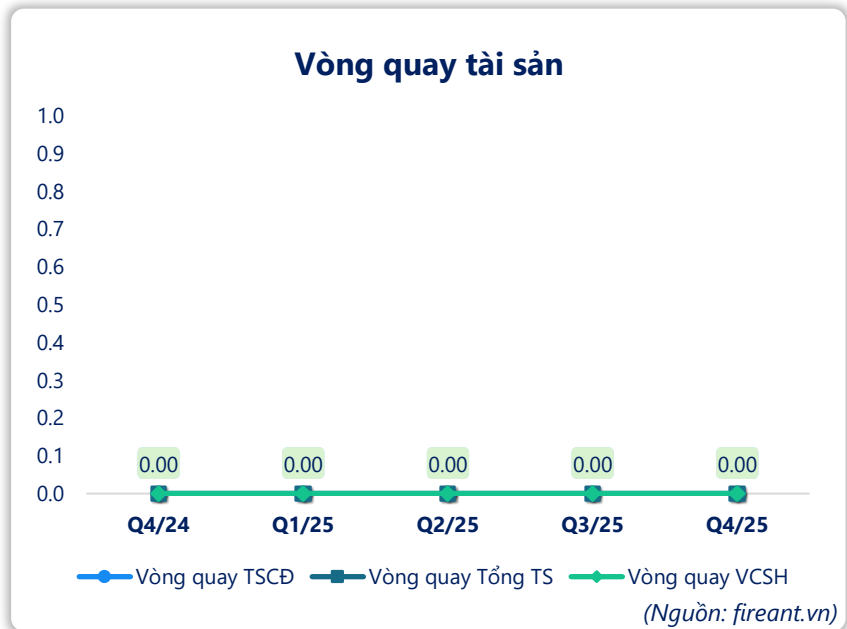
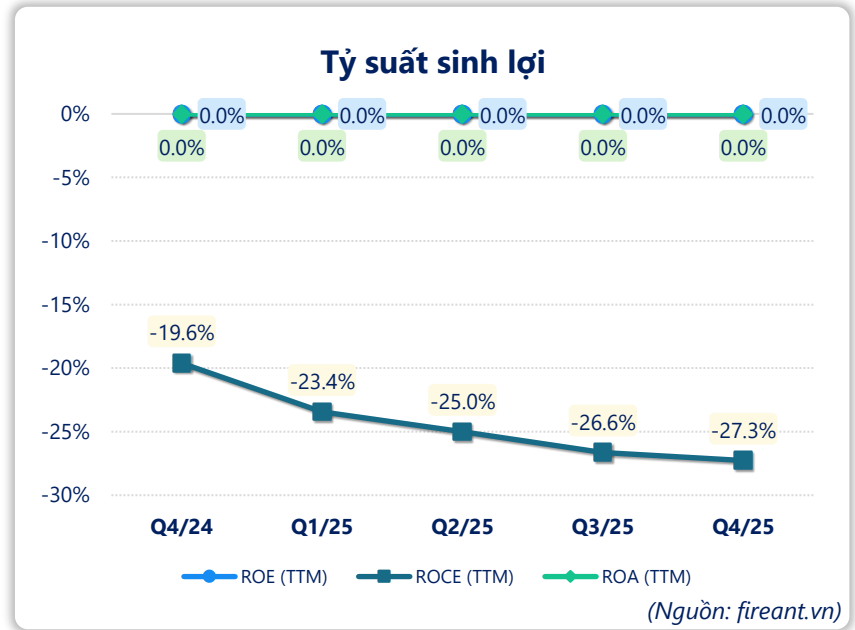
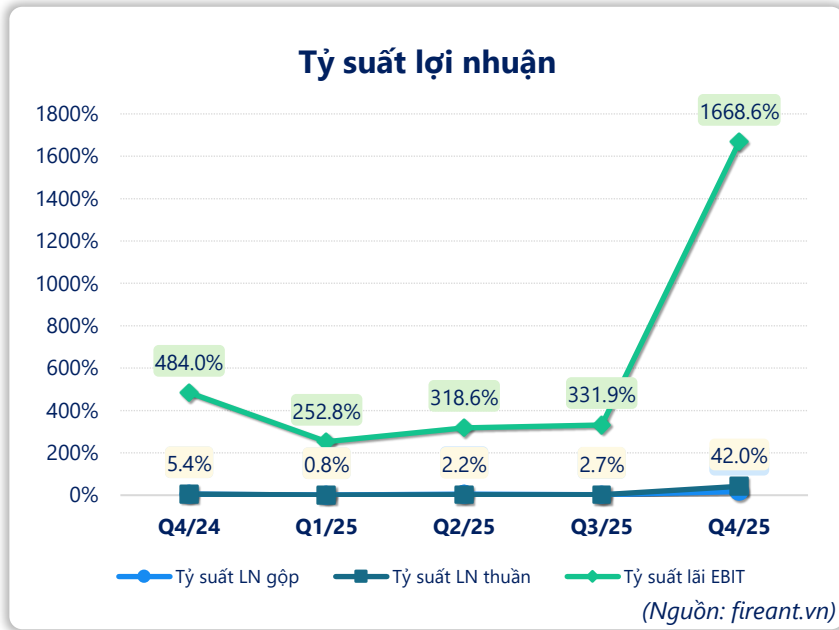
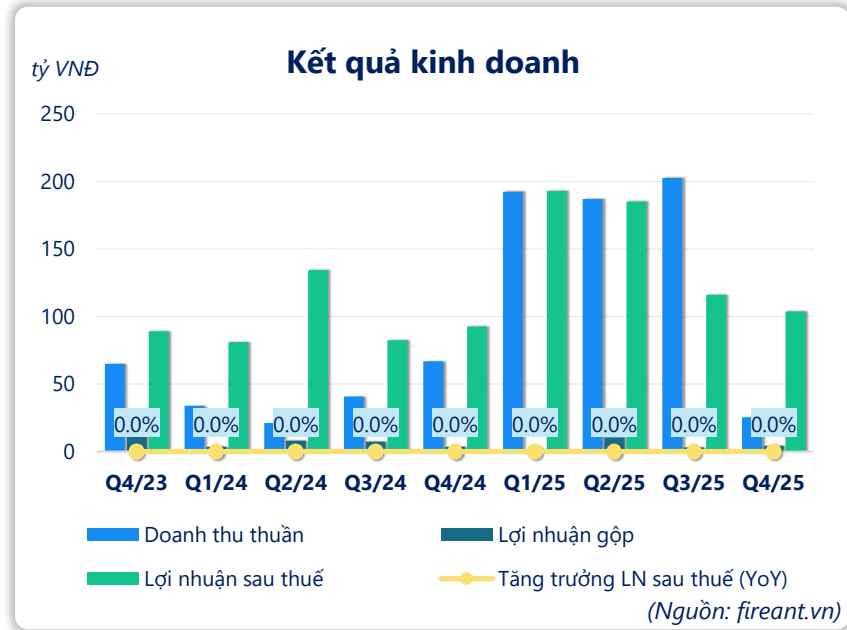


Thông tin giao dịch		31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		33,150
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		44,900
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		21,329
SL cổ phiếu LH		212,693,438
KLGD BQ 20 phiên (CP)		714,425
% sở hữu nước ngoài		0.4%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		7,051
P/E		12.2
EPS		2,715

	YTD	1T	3T	6T
CTS	34.1%	-7.1%	-21.3%	16.9%
VNINDEX	40.5%	2.7%	5.9%	26.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	0	0	
Tài sản ngắn hạn	12,312	8,598	43.2%
Tiền và tương đương tiền	12,303	8,591	43.2%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	817	681	20.1%
Hàng tồn kho	0	0	
Tài sản ngắn hạn khác	0	0	
Tài sản dài hạn	9.24	7.46	23.9%
Phải thu dài hạn	0.09	0.06	46.7%
Tài sản cố định	0	0	
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	88.7	75.7	17.2%
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	1.09	1.09	-0.4%
Lợi thế thương mại	10.1	10.1	0.2%
Nợ phải trả	9,555	6,445	48.3%
Nợ ngắn hạn	9,534	6,422	48.5%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	8,423	6,331	33.1%
Phải trả người bán ngắn hạn	0	0	
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	21.1	23.2	-9.1%
Nguồn vốn chủ sở hữu	0	0	
Vốn chủ sở hữu	0	0	
Vốn điều lệ	0	0	
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Doanh thu thuần	66.8	192	187	203	25.3
Giá vốn hàng bán	62.5	111	164	181	88.2
Lợi nhuận gộp	3.63	1.41	10.5	3.00	4.38
Doanh thu HĐTC	33.1	29.9	43.5	51.2	55.3
Chi phí TC	84.0	82.2	104	118	129
Chi phí lãi vay	20.6	21.7	17.0	19.2	22.0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	21.5	19.2	41.1	63.8	56.6
Chi phí QLDN	0.37	0	1.25	1.44	0.52
LN thuần từ HĐKD	3.61	1.60	4.19	5.49	10.6
Lợi nhuận khác	2.84	2.14	2.48	3.76	4.38
LN trước thuế	303	465	578	653	400
Lợi nhuận sau thuế	92.5	193	185	116	104
LNST của CĐ cty mẹ	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	273	-850	-539	-432	171
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	-5.38	0	-3.54	-3.66	-2.94
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-160	741	833	214	304
Tiền đầu kỳ	192	300	192	482	261
Lưu chuyển tiền thuần	108	-108	291	-221	472
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	300	192	482	261	733

(Nguồn: fireant.vn)